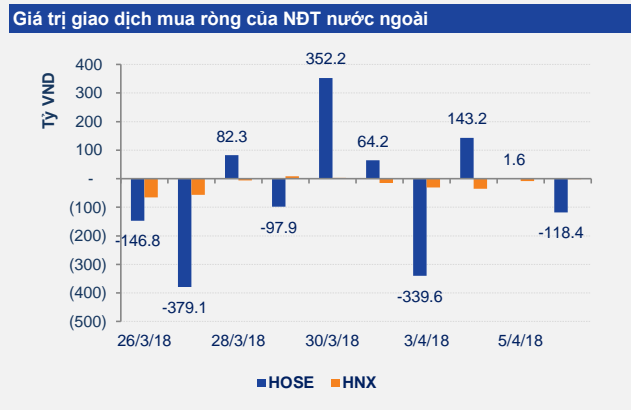
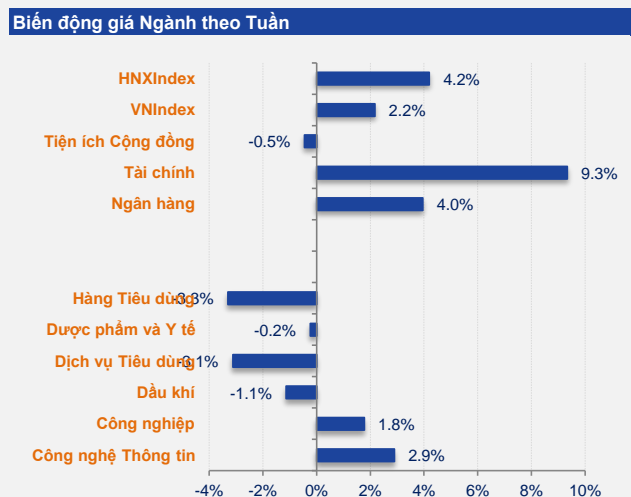


WEEKLY WRAP

Tuần GD từ: 2/4/2018 - 6/4/2018

Index Tuần	HOSE	+/-	HNX	+/-
Thống kê thị trường				
Index	1,199.96	↑ 2.2%	138.02	↑ 4.2%
KLGD (trCP)	1,225.48	↑ 17.2%	299.38	↑ 15.1%
GTGD (tỷ VND)	39,040.86	↑ 18.4%	5,565.04	↑ 20.7%
Tổng cung (trCP)	1,867.17	↑ 21.4%	486.74	↑ 11.1%
Tổng cầu (trCP)	1,778.45	↑ 19.0%	413.60	↑ 2.9%

Giao dịch NĐT nước ngoài				
KL mua (trCP)	107.81	↑ 17.4%	8.40	↑ 37.2%
KL bán (trCP)	112.07	↑ 15.4%	14.86	↑ 24.2%
GT mua (tỷ VND)	5,632.10	↑ 5.8%	160.97	↑ 39.5%
GT bán (tỷ VND)	5,881.10	↑ 6.7%	250.89	↑ 8.4%



ĐIỂM NHẤN THỊ TRƯỜNG

Thị trường tiếp tục có tuần tăng điểm thứ tám liên tiếp để áp sát ngưỡng tâm lý quan trọng 1.200 điểm; thậm chí, có lúc VN-Index còn đạt được mức cao mới tại 1.202,59 điểm vào phiên cuối tuần. Cụ thể, kết thúc tuần giao dịch, VN-Index tăng 25,5 điểm (+2,2%) lên 1.199,96 điểm; HNX-Index tăng 5,56 điểm (+4,2%) lên 138,02 điểm. Thanh khoản gia tăng và ở mức khá cao với khoảng 8.900 tỷ đồng giao dịch mỗi phiên trên hai sàn. Cụ thể, giá trị giao dịch trên HOSE tăng 18,4% lên 39.041 tỷ đồng tương ứng với khối lượng giao dịch tăng 17,2% lên 1.225 triệu cổ phiếu; giá trị giao dịch trên HNX tăng 20,7% lên 5.565 tỷ đồng tương ứng với khối lượng giao dịch tăng 15,1% lên 299 triệu cổ phiếu. Mặc dù thị trường tăng điểm nhưng các nhóm cổ phiếu chính vẫn có sự phân hóa rõ nét. Nhóm cổ phiếu tài chính (+9,3%) tăng mạnh nhất trong tuần qua, nhờ sự khởi sắc của các trụ cột trong các ngành con như bất động sản VIC (+13%), NVL (+10,5%); bảo hiểm BVH (+13,8%); chứng khoán SSI (+7,4%). Nhóm cổ phiếu trụ cột ngân hàng (+4%) cũng tăng mạnh trong tuần qua, gần như tất cả các mã đều tăng điểm như VCB (+4,3%), CTG (+3,2%), BID (+1,4%), VPB (+5,6%), MBB (+5,5%), ACB (+9%). Ở chiều ngược lại, nhóm hàng tiêu dùng (-3,3%) giảm mạnh nhất trong tuần qua do sự sụt giảm tại một số trụ cột trong các ngành con như thực phẩm, đồ uống VNM (-2,4%), MSN (-5,9%), SAB (-5,6%), BHN (-5,9%). Nhóm dịch vụ tiêu dùng (-3,1%) giảm tương đối do chịu ảnh hưởng từ cổ phiếu hàng không VJC (-2,6%) giảm điểm.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Dòng tiền vào thị trường gia tăng tích cực trong tuần qua với việc thanh khoản các phiên có sự cải thiện. VN-Index cũng chinh phục được các mức điểm cao mới và hiện tại đã áp sát được ngưỡng tâm lý quan trọng 1.200 điểm. Nếu vượt được vùng này thì mục tiêu tiếp theo của chỉ số sẽ là 1.250 điểm. Mặc dù diễn biến tình hình thế giới hiện tại khá khó đoán và việc khối ngoại liên tiếp bán ròng trong thời gian gần đây thì hiện tại tình hình vẫn khá khả quan. Chúng tôi tiếp tục nghiêng về một kịch bản tích cực cho thị trường trong ngắn hạn. Dự báo, trong tuần giao dịch tiếp theo (09/04-13/04), VN-Index có thể sẽ tiếp tục tăng điểm để hướng đến ngưỡng tâm lý tiếp theo tại 1.250 điểm với diễn biến rung lắc giữa các phiên. Nhà đầu tư ngắn hạn duy trì tỷ trọng cổ phiếu ở mức vừa phải và quan sát thị trường để có quyết định hợp lý; trong trường hợp nhà đầu tư có tỷ trọng cổ phiếu cao có thể canh những nhịp tăng điểm để bán ra nhằm đưa tỷ trọng về mức cân bằng. Nhà đầu tư trung và dài hạn tiếp tục nắm giữ những cổ phiếu đang có vị thế tốt trong danh mục và có thể tận dụng những phiên điều chỉnh để tích lũy thêm những cổ phiếu có triển vọng tăng trưởng tích cực.

WEEKLY WRAP

Tuần GD từ: 2/4/2018 - 6/4/2018

DIỄN BIẾN GIAO DỊCH

VN-Index:

VN-Index tăng điểm khá tốt trong tuần giao dịch qua. Diễn biến giao dịch trong tuần là tích cực với bốn phiên tăng điểm và một phiên điều chỉnh vào phiên thứ 3. Mức cao nhất và thấp nhất trong tuần lần lượt tại 1.202,59 điểm và 1.179,73 điểm. Kết tuần, VN-Index tăng 25,5 điểm (+2,2%) lên 1.199,96 điểm.

HOT là cổ phiếu tăng giá mạnh nhất tuần với mức tăng 40% từ 37.500 đồng lên 52.500 đồng, tiếp theo là KSH với mức tăng 38% từ 1.720 đồng lên 2.380 đồng. Ở chiều ngược lại, RDP là cổ phiếu giảm mạnh nhất tuần với mức giảm 20% từ 20.700 đồng xuống 16.500 đồng.

HNX-Index:

HNX-Index tăng điểm khá mạnh trong tuần giao dịch qua. Diễn biến giao dịch trong tuần là tích cực với bốn phiên tăng điểm và một phiên điều chỉnh vào thứ 4. Mức cao nhất và thấp nhất trong tuần lần lượt tại 138,63 điểm và 132,55 điểm. Kết tuần, HNX-Index tăng 5,56 điểm (+4,2%) lên 138,02 điểm.

SGH là cổ phiếu tăng giá ấn tượng nhất tuần với mức tăng 38% từ 27.000 đồng lên 37.200 đồng, tiếp theo là SCI với mức tăng 32% từ 6.600 đồng lên 8.700 đồng. Ở chiều ngược lại, SDG là cổ phiếu có mức giảm mạnh nhất tuần với 25,5% từ 20.000 đồng xuống 14.900 đồng.

GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI

Trên HOSE, khối ngoại bán ròng với giá trị 249 tỷ đồng tương ứng với khối lượng 4,26 triệu cổ phiếu. Xét theo khối lượng ròng, cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất là HAG với 3,4 triệu cổ phiếu, tiếp theo là SAM với 1,1 triệu cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, HPG là cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất với 3 triệu cổ phiếu.

Trên HNX, khối ngoại bán ròng với giá trị 89,91 tỷ đồng tương ứng với khối lượng 6,46 triệu cổ phiếu. Xét theo khối lượng ròng, VGC là cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất với 3,8 triệu cổ phiếu, tiếp theo là SPI với 1,6 triệu cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, SHB là mã được mua ròng nhiều nhất với 2,3 triệu cổ phiếu.

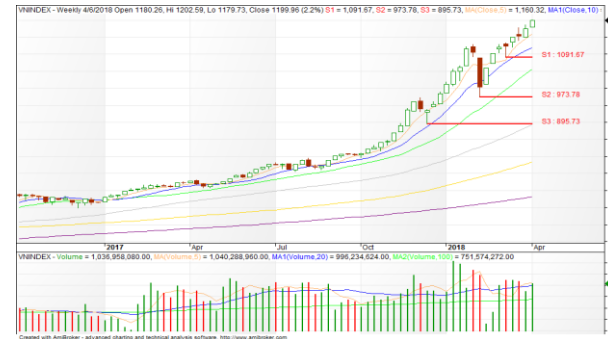
TIN KINH TẾ VĨ MÔ

HSBC giữ nguyên dự báo tăng trưởng 2018 của Việt Nam ở mức 6,5%

HSBC dự báo tăng trưởng GDP năm 2018 của Việt Nam đạt 6,5%, tương tự con số ngân hàng này đưa ra hồi tháng 1.

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-Index (Weekly chart):



VN-Index tăng điểm khá tốt trong tuần thứ tám liên tiếp và hiện đang áp sát ngưỡng 1.200 điểm. Cây nến tuần xanh với mẫu hình bullish marubozu cho thấy bên mua đã thắng thế trong tuần qua với diễn biến tích cực dần về cuối tuần. Tín hiệu kỹ thuật trung hạn duy trì tích cực với vùng hỗ trợ trong khoảng 1.120-1.160 (MA5-10) và ngưỡng kháng cự tâm lý tiếp theo tại 1.250 điểm. Về xu hướng dài hạn, VN-Index tiếp tục vận động trong thị trường giá lên (bull market) với hỗ trợ tại 900 điểm (MA50). Dự báo, trong tuần giao dịch tiếp theo (09/04-13/04), VN-Index có thể sẽ tiếp tục tăng điểm để hướng đến ngưỡng tâm lý tiếp theo tại 1.250 điểm với diễn biến rung lắc giữa các phiên.

HNX-Index (Weekly chart):



HNX-Index tăng điểm tuần thứ hai liên tiếp với mức tăng mạnh. Cây nến tuần xanh lớn với phần bóng trên nhỏ cho thấy bên mua đã thắng thế trong tuần qua, tuy nhiên áp lực bán ở vùng giá cao về cuối tuần là khá mạnh. Tín hiệu kỹ thuật trung hạn duy trì tích cực với vùng hỗ trợ trong khoảng 128,5-133 điểm (MA5-10) và ngưỡng kháng cự tâm lý tiếp theo tại 140 điểm. Về xu hướng dài hạn, HNX-Index tiếp tục vận động trong thị trường giá lên (bull market) với hỗ trợ tại 110 điểm (MA50). Dự báo, trong tuần giao dịch tiếp theo (09/04-13/04), HNX-Index có thể sẽ tiếp tục tăng điểm để hướng đến ngưỡng tâm lý tại 140 điểm.



TIN TRONG NƯỚC

Giá vàng trong nước giảm

Tại thời điểm 15 giờ, vàng SJC tại DOJI được niêm yết ở mức 36,6 - 36,69 triệu đồng/lượng (mua vào - bán ra), giảm 20.000 đồng/lượng ở chiều mua vào và giảm 70.000 đồng/lượng ở chiều bán ra.

Tỷ giá trung tâm tăng 10 đồng

Tỷ giá trung tâm giữa VND và USD được Ngân hàng Nhà nước công bố sáng 6/4 ở mức 22.477 VND, tăng 10 đồng so với ngày hôm qua.

TIN THẾ GIỚI

Giá vàng thế giới giảm

Tại thời điểm 15 giờ, giá vàng thế giới giảm 2,2 USD/ounce tương ứng 0,17% xuống 1.326,3 USD/ounce.

Tỷ giá ngoại tệ: USD tăng

Tính tới 15 giờ, chỉ số USD Index (DXY) tăng 0,11 điểm tương ứng 0,12% lên 90,03 điểm. USD tăng so với EUR lên: 1 EUR đổi 1,2225 USD. USD tăng so với GBP lên: 1 GBP đổi 1,3995 USD. USD giảm so với JPY xuống: 1 USD đổi 107,38 JPY.

Giá dầu thế giới giảm

Tại thời điểm 15 giờ, giá dầu thô ngọt nhẹ WTI giảm 0,45 USD tương ứng 0,71% xuống 63,09 USD/thùng.

Chứng khoán Mỹ tăng điểm

Kết thúc phiên giao dịch ngày 5/4, chỉ số Dow Jones tăng 240,92 điểm tương ứng 0,99% lên 24.505,22 điểm; chỉ số Nasdaq tăng 34,44 điểm tương ứng 0,49% lên 7.076,55 điểm; chỉ số S&P 500 tăng 18,15 điểm tương ứng 0,69% lên 2.662,84 điểm.



HOSE

Top 5 CP NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	HPG	2,969,620	E1VFN30	11,170,240
2	HDB	2,131,010	HAG	3,353,760
3	NVL	1,717,830	SAM	1,104,820
4	DCM	1,600,030	DPM	975,950
5	AAA	1,432,780	VJC	861,680

HNX

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	SHB	2,322,060	VGC	3,849,370
2	KLF	388,000	SPI	1,573,900
3	SHS	296,700	VIX	964,100
4	CEO	186,100	PVX	870,460
5	HDA	107,800	HUT	831,650

Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong tuần

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
SCR	13.20	14.10	↑ 6.82%	61,325,760
NVL	69.20	76.50	↑ 10.55%	52,826,100
HAG	6.61	6.19	↓ -6.35%	51,102,860
STB	15.50	16.10	↑ 3.87%	49,460,520
FLC	6.25	6.11	↓ -2.24%	45,103,800

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
SHB	12.90	13.30	↑ 3.10%	67,663,504
PVS	21.10	20.70	↓ -1.90%	22,477,507
ACB	46.70	50.90	↑ 8.99%	21,989,476
HUT	9.20	9.90	↑ 7.61%	16,952,923
SHS	23.20	24.00	↑ 3.45%	14,943,225

Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong tuần

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
HOT	37.50	52.50	15.0	↑ 40.00%
KSH	1.72	2.38	0.7	↑ 38.37%
SC5	26.00	32.50	6.5	↑ 25.00%
TMT	8.48	10.55	2.1	↑ 24.41%
VNE	7.05	8.58	1.5	↑ 21.70%

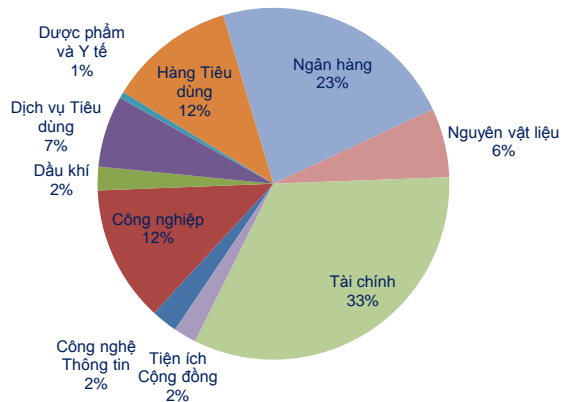
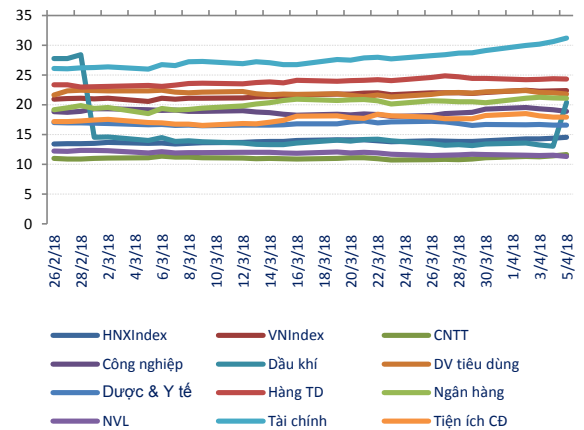
Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
SGH	27.00	37.30	10.3	↑ 38.15%
SCI	6.60	8.70	2.1	↑ 31.82%
TV4	15.60	20.10	4.5	↑ 28.85%
DS3	18.50	23.80	5.3	↑ 28.65%
KTS	19.00	24.10	5.1	↑ 26.84%

Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong tuần

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
RDP	20.70	16.50	-4.2	↓ -20.29%
TLD	16.30	13.15	-3.2	↓ -19.33%
EMC	16.80	14.10	-2.7	↓ -16.07%
DAT	23.90	20.70	-3.2	↓ -13.39%
TV1	18.15	16.20	-2.0	↓ -10.74%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
SDG	20.00	14.90	-5.1	↓ -25.50%
SDE	1.80	1.40	-0.4	↓ -22.22%
MSC	13.80	10.80	-3.0	↓ -21.74%
PEN	10.00	8.10	-1.9	↓ -19.00%
SDC	14.40	11.70	-2.7	↓ -18.75%

(*) Giá điều chỉnh

THỐNG KÊ GIAO DỊCH TUẦN VÀ CHỈ SỐ TÀI CHÍNH
Giá trị giao dịch tuần theo Ngành

Chuỗi PE ngành và thị trường

Top KLGD lớn nhất HOSE

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
SCR	61,325,760	6.8%	938	15.0	1.0
NVL	52,826,100	17.5%	2,489	30.7	5.1
HAG	51,102,860	1.8%	347	17.8	0.4
STB	49,460,520	5.2%	655	24.6	1.2
FLC	45,103,800	4.5%	559	10.9	0.5

Top KLGD lớn nhất HNX

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
SHB	67,663,504	11.0%	1,188	11.2	1.0
PVS	22,477,507	6.7%	1,792	11.6	0.9
ACB	21,989,476	14.1%	1,953	26.1	3.3
HUT	16,952,923	10.6%	1,440	6.9	0.8
SHS	14,943,225	28.7%	3,696	6.5	1.6

Top Đột biến giá HOSE

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
HOT	↑ 40.0%	10.4%	1,449	36.2	3.8
KSH	↑ 38.4%	0.5%	53	44.8	0.2
SC5	↑ 25.0%	18.0%	4,003	8.1	1.4
TMT	↑ 24.4%	2.0%	240	44.0	1.0
VNE	↑ 21.7%	6.6%	719	11.9	0.8

Top Đột biến giá HNX

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
SGH	↑ 38.1%	10.9%	1,293	28.8	3.0
SCI	↑ 31.8%	11.6%	1,534	5.7	0.6
TV4	↑ 28.8%	13.7%	1,586	12.7	1.6
DS3	↑ 28.6%	8.8%	951	25.0	2.2
KTS	↑ 26.8%	24.1%	7,075	3.4	0.8

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HOSE

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
HPG	2,969,620	30.6%	5,829	10.4	2.8
HDB	2,131,010	14.5%	1,966	23.6	3.1
NVL	1,717,830	17.5%	2,489	30.7	5.1
DCM	1,600,030	10.6%	1,205	10.9	1.1
AAA	1,432,780	17.3%	3,713	7.0	1.6

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HNX

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
SHB	2,322,060	11.0%	1,188	11.2	1.0
KLF	388,000	0.3%	28	85.7	0.2
SHS	296,700	28.7%	3,696	6.5	1.6
CEO	186,100	9.3%	1,379	11.2	1.3
HDA	107,800	12.3%	1,576	6.3	0.8

Top Vốn hóa HOSE

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
VIC	349,233	8.7%	1,610	82.2	11.2
VNM	287,640	44.5%	7,096	27.9	12.3
VCB	264,436	18.1%	2,527	29.1	5.0
GAS	248,431	23.0%	5,061	25.6	6.0
BID	150,423	14.6%	1,985	22.2	3.1

Top Vốn hóa HNX

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
ACB	55,201	14.1%	1,953	26.1	3.3
VCS	22,080	58.4%	7,011	19.7	4.6
SHB	16,001	11.0%	1,188	11.2	1.0
VGC	11,298	10.8%	1,583	15.9	1.8
VCG	10,822	17.5%	3,037	8.1	1.7

Ngày thông báo	Ngày thực hiện	Ngày ĐKCC	Ngày GDKHQ	Mã CK	Loại sự kiện
24/1/2018	6/4/2018	21/2/2018	13/2/2018	TCM	Đại hội Đồng Cổ đông
30/1/2018	6/4/2018	21/2/2018	13/2/2018	TCM	Thay đổi về : Đại hội đồng cổ đông
9/2/2018	6/4/2018	26/2/2018	23/2/2018	VIP	Đại hội Đồng Cổ đông
12/2/2018	6/4/2018	6/3/2018	5/3/2018	IJC	Đại hội Đồng Cổ đông
27/2/2018	6/4/2018	0/1/1900	14/3/2018	SAF	Đại hội Đồng Cổ đông
27/2/2018	6/4/2018	12/3/2018	9/3/2018	IST	Đại hội Đồng Cổ đông
5/3/2018	6/4/2018	20/3/2018	19/3/2018	HFC	Đại hội Đồng Cổ đông
7/3/2018	6/4/2018	20/3/2018	19/3/2018	BSQ	Đại hội Đồng Cổ đông
22/3/2018	6/4/2018	27/3/2018	26/3/2018	BTU	Trả cổ tức bằng tiền mặt
6/4/2018	6/4/2018	6/4/2018	6/4/2018	E1VFN30	Niêm yết thêm
30/1/2018	7/4/2018	19/3/2018	16/3/2018	CAP	Đại hội Đồng Cổ đông
28/2/2018	7/4/2018	6/3/2018	5/3/2018	BWS	Đại hội Đồng Cổ đông
7/3/2018	7/4/2018	22/3/2018	21/3/2018	NKG	Đại hội Đồng Cổ đông
7/3/2018	7/4/2018	19/3/2018	16/3/2018	BST	Đại hội Đồng Cổ đông
7/3/2018	7/4/2018	19/3/2018	16/3/2018	HSI	Đại hội Đồng Cổ đông
7/3/2018	7/4/2018	20/3/2018	19/3/2018	DPG	Đại hội Đồng Cổ đông
7/3/2018	7/4/2018	26/3/2018	23/3/2018	MEC	Đại hội Đồng Cổ đông
30/1/2018	8/4/2018	2/3/2018	1/3/2018	INN	Đại hội Đồng Cổ đông
5/2/2018	9/4/2018	2/3/2018	1/3/2018	EID	Trả cổ tức bằng tiền mặt
8/2/2018	9/4/2018	27/2/2018	26/2/2018	VNC	Đại hội Đồng Cổ đông
12/2/2018	9/4/2018	6/3/2018	5/3/2018	QNC	Đại hội Đồng Cổ đông
2/3/2018	9/4/2018	15/3/2018	14/3/2018	VTO	Đại hội Đồng Cổ đông
9/3/2018	9/4/2018	22/3/2018	21/3/2018	PJC	Đại hội Đồng Cổ đông
5/3/2018	9/4/2018	19/3/2018	16/3/2018	MKV	Đại hội Đồng Cổ đông
6/3/2018	9/4/2018	21/3/2018	20/3/2018	PEN	Đại hội Đồng Cổ đông
30/3/2018	9/4/2018	10/4/2018	9/4/2018	AAA	Phát hành cổ phiếu
3/4/2018	9/4/2018	10/4/2018	9/4/2018	SIC	Phát hành cổ phiếu
7/2/2018	10/4/2018	9/3/2018	8/3/2018	PJT	Đại hội Đồng Cổ đông
28/2/2018	10/4/2018	16/3/2018	15/3/2018	CCT	Đại hội Đồng Cổ đông
1/3/2018	10/4/2018	19/3/2018	16/3/2018	DRI	Đại hội Đồng Cổ đông



Website: www.shs.com.vn

Chịu trách nhiệm nội dung:

P.Trưởng phòng: Ngô Thế Hiền
hien.nth@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Khắc Thành
thanh.nk@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Đình Thắng
thang.nd@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyến người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi StoxPlus Corporation

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Phòng Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội

Tầng 3, Tòa nhà Trung tâm Hội nghị Công đoàn, Số 1A Yết Kiêu, Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: (84-24)-3818 1888
Fax: (84-24)-3818 1688

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Lầu 3, tòa nhà Artex, 236-238 Nguyễn Công Trứ, P. Nguyễn Thái Bình, Q.1, TP.HCM
Tel: (84-28)-3915 1368
Fax: (84-28)-3915 1369

Chi nhánh Đà Nẵng

97 Lê Lợi, Hải Châu, Đà Nẵng
Tel: (84-236)-352 5777
Fax: (84-236)-352 5779
